TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/2018/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 260/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q; cùng địa chỉ: Tổ 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của chị Trang và anh Quyết là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q có 02 con chung là Phạm Huyền L, sinh ngày 05/4/2005 và Phạm Bách D, sinh ngày 09/8/2011. Khi ly hôn chị Trang và anh Quyết thỏa thuận giao cho chị Tuấn Thị Huyền T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Bách D đến khi con đủ 18 tuổi; giao cho anh Phạm Khác Quyết được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Huyền L đến khi con đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q thống nhất tự thực hiện, không đề nghị Tòa án giải quyết. Sự thỏa thuận của chị Trang và anh Quyết về nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp thực tế, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện cần được ghi nhận.

[4] Về án phí: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q thống nhất thỏa thuận chị Tuấn Thị Huyền T là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật cần được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Tuấn Thị Huyền T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Bách D, sinh ngày 09/8/2011 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao cho anh Phạm Khắc Q được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Huyền L, sinh ngày 05/4/2005 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Khi ly hôn chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản của vợ chồng khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Tuấn Thị Huyền T và anh Phạm Khắc Q mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Tuấn Thị Huyền T nhận nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2014 0010355 ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Tuấn Thị Huyền T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường T, quận K, Hải Phòng (ĐKKH ngày 25/5/2007);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương